

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**
Số: 30/2017/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Kon Tum, ngày 26 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ khoản 4 Điều 6 Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Công văn số 26/CAT-PA72 ngày 06 tháng 01 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 7 năm 2017.

Điều 3. Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công an;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Báo Kon Tum, Đài PT-TH tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
Công báo tỉnh Kon Tum.
- Lưu: VT, TH5. *AL*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hòa

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại tỉnh Kon Tum

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 30 /2017/QĐ-UBND
ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức phối hợp và trách nhiệm thực hiện của các Sở, ban ngành thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện) trong công tác quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh;
2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và văn bản pháp luật có liên quan.

2. Đảm bảo chủ động, thường xuyên, chặt chẽ kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú, hoạt động tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

3. Bảo đảm chi đạo, điều hành tập trung, thống nhất, không chồng chéo, theo nguyên tắc Công an tỉnh chủ trì quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại tỉnh Kon Tum; các Sở, ban ngành thuộc tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy có trách nhiệm phối hợp; Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện thống nhất ở địa phương theo quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và hướng dẫn của Bộ Công an.

4. Mọi thông tin, tài liệu trao đổi và nội dung phối hợp phải tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước. Không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của các cơ quan liên quan.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.
2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ 6 tháng hoặc 01 lần/năm, họp đột xuất.
3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.
4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn công tác liên ngành do Công an chủ trì.
5. Thông qua Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh.
6. Các hình thức khác.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Phối hợp trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1. Công an tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản có liên quan về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại Kon Tum.

2. Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trước khi trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài có trách nhiệm lấy ý kiến bằng văn bản của Công an tỉnh.

Điều 6. Phối hợp trong tổ chức thực hiện pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại Kon Tum

1. Công an tỉnh có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, thông báo cho các Sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện các chủ trương, biện pháp thực hiện công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại Việt Nam;

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại Kon Tum;

c) Phối hợp với các Sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại Việt Nam cho các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc giải quyết thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại Kon Tum.

2. Sở Ngoại vụ có trách nhiệm phối hợp với Công an tỉnh và các Sở, ban ngành thuộc tỉnh tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với người nước ngoài theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

3. Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, hướng dẫn cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại địa phương phù hợp với Quy định của Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và Quy chế này.

Điều 7. Phối hợp trong việc cấp giấy tờ cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động

Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh chỉ đạo các đơn vị trực thuộc; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chỉ đạo đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh trực thuộc trong quá trình giải quyết các loại thủ tục, giấy tờ có liên quan đến người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động, nếu phát hiện có vấn đề phức tạp liên quan đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội hoặc có dấu hiệu giả mạo giấy tờ thì chưa cấp các loại giấy tờ có liên quan và kịp thời trao đổi, thống nhất với cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh về việc cấp các loại giấy tờ đó.

Điều 8. Phối hợp trong công tác kiểm soát nhập cảnh, xuất cảnh của người nước ngoài

1. Công an tỉnh có trách nhiệm trao đổi, cung cấp cho Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm soát xuất nhập cảnh tại cửa khẩu;

b) Mẫu dấu kiểm chứng nhập cảnh, xuất cảnh và chứng nhận tạm trú;

c) Danh sách và dữ liệu người nước ngoài thuộc diện chưa cho nhập cảnh, tạm hoãn xuất cảnh và các thông tin liên quan đến hoạt động kiểm soát xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng quản lý;

d) Danh sách và dữ liệu hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; giấy tờ có giá trị nhập cảnh, xuất cảnh hoặc cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam bị mất, bị hủy giá trị sử dụng;

đ) Tình hình và kết quả điều tra, xử lý các vụ việc vi phạm pháp luật của người nước ngoài có liên quan đến công tác kiểm soát xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng quản lý đã bàn giao cho Công an tỉnh điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật;

e) Thông tin kịp thời về việc cấp giấy phép cho người nước ngoài vào khu vực biên giới, phục vụ cho công tác tuần tra kiểm soát bảo vệ an ninh khu vực biên giới.

2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh có trách nhiệm trao đổi, cung cấp cho Công an tỉnh:

a) Các văn bản hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng có liên quan đến công tác quản lý xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh quản lý;

b) Mẫu dấu và chữ ký sử dụng trong cấp thị thực, mẫu dấu cấp chứng nhận tạm trú, mẫu dấu kiểm chứng nhập cảnh, xuất cảnh tại các cửa khẩu do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng quản lý;

c) Cung cấp, trao đổi tình hình, số liệu về: Cấp thị thực, cấp chứng nhận tạm trú cho người nước ngoài tại cửa khẩu; tình hình người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh; người nước ngoài vi phạm pháp luật hoặc các trường hợp có nghi vấn, phức tạp tại các cửa khẩu do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng quản lý;

d) Thông tin nhân sự người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh qua các cửa khẩu do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng quản lý.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tổ chức tập huấn cho kiểm soát viên tại các đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh khi có văn bản pháp luật, hướng dẫn mới liên quan đến công tác quản lý, kiểm soát xuất nhập cảnh và công tác quản lý người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam.

Điều 9. Phối hợp trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại tỉnh Kon Tum

1. Công an tỉnh là cơ quan chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại tỉnh Kon Tum.

2. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cho phép các đoàn, tổ chức, cá nhân nước ngoài đến làm việc tại Kon Tum.

3. Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp với cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh trong việc trao đổi thông tin về hoạt động của người nước ngoài thuộc lĩnh vực mình phụ trách, thông tin cấp thị thực, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép lao động, chứng chỉ hành nghề; chỉ đạo cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh người nước ngoài phối hợp với cơ sở lưu trú thực hiện việc khai báo tạm trú của người nước ngoài theo quy định tại Điều 33 và Điều 34 của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết các vấn đề phát sinh; trong thời hạn 12 giờ kể từ khi phát hiện người nước ngoài bị tai nạn, tử vong, phải trao đổi với Sở Ngoại vụ để thông báo cho cơ quan đại diện nước mà người đó là công dân.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp chặt chẽ với cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh thực hiện việc quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại địa phương.

Điều 10. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại tỉnh Kon Tum

1. Thanh tra tỉnh, Thanh tra thuộc các Sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp với cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh tiến hành thanh tra việc thực hiện và chấp hành các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài của các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan chức năng cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý lao động nước ngoài làm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức sử dụng lao động nước ngoài.

3. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại địa bàn tỉnh Kon Tum được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

Điều 11. Phối hợp xử lý vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại tỉnh Kon Tum

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại Kon Tum.

2. Đối với các vụ việc người nước ngoài vi phạm pháp luật, thể lệ xuất nhập cảnh tại cửa khẩu do đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng phát hiện thì xử lý theo thẩm quyền. Trường hợp người nước ngoài có

hoạt động vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực khác thì do các Sở, ban ngành chức năng quản lý lĩnh vực đó chủ trì xử lý. Việc xử lý vi phạm của người nước ngoài của Bộ đội Biên phòng và các Sở, ban ngành chức năng cần kịp thời thông báo cho cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh để phối hợp xử lý và nắm tình hình chung.

3. Trường hợp người nước ngoài vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam nhưng thuộc diện ưu đãi, miễn trừ thì thực hiện theo quy định của pháp luật về quyền ưu đãi, miễn trừ dành cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan Lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

4. Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng kịp thời thông báo cho các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện về phương thức, thủ đoạn vi phạm pháp luật trong lĩnh vực nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam để chủ động phối hợp phòng ngừa, phát hiện, xử lý.

Điều 12. Phối hợp trong việc sử dụng các mẫu giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại tỉnh Kon Tum

1. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh có trách nhiệm

a) Sử dụng ấn phẩm trắng do Bộ Công an cung cấp để phục vụ việc cấp giấy tờ cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại Việt Nam; hàng năm dự trù số lượng ấn phẩm trắng đề nghị Bộ Công an cung cấp theo quy định;

b) Hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài sử dụng mẫu giấy tờ liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam do Bộ Công an ban hành.

2. Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phối hợp cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài sử dụng mẫu giấy tờ liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam do Bộ Công an ban hành.

Điều 13. Phối hợp trong việc thống kê nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại tỉnh Kon Tum

1. Công an tỉnh chỉ đạo cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh ở địa phương thực hiện thống kê nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và gửi số liệu thống kê cho cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an theo quy định.

2. Sở Ngoại vụ chỉ đạo cơ quan chức năng thống kê số liệu, cung cấp danh sách nhân sự các cá nhân, đoàn nước ngoài đến địa bàn tỉnh công tác, làm việc với các Sở, ban ngành; định kỳ hằng tháng thông báo cho Công an tỉnh.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chỉ đạo đơn vị chức năng thống kê số liệu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 8 của Quy chế này; định kỳ hằng tháng thông báo cho Công an tỉnh.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo đơn vị chức năng thống kê tình hình, số liệu người lao động nước ngoài tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; định kỳ hằng tháng thông báo cho Công an tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo cơ quan chức năng thống kê số liệu người nước ngoài làm việc với các tổ chức, đơn vị trực thuộc và người nước ngoài cư trú tại địa phương; định kỳ hằng tháng thông báo cho Công an tỉnh.

6. Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh còn lại chỉ đạo cơ quan chức năng thống kê số liệu người nước ngoài làm việc với các tổ chức, đơn vị trực thuộc theo đề nghị của Công an tỉnh.

7. Định kỳ hằng năm, các Sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện được phân công trong Quy chế này có trách nhiệm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Mốc số liệu thống kê, báo cáo

a) Đối với báo cáo tháng: Tính từ ngày 16 của tháng trước đến ngày 15 của tháng báo cáo. Kết quả gửi về Công an tỉnh trước ngày 17 hằng tháng.

b) Đối với báo cáo năm: Tính từ ngày 16 tháng 11 của năm trước đến ngày 15 tháng 11 của năm báo cáo. Kết quả gửi về Công an tỉnh trước ngày 17 tháng 11 hằng năm.

Điều 14. Phối hợp trong phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành thuộc tỉnh có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp với cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài cho cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan tại địa phương.

Điều 15. Khen thưởng và kỷ luật

1. Đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện Quy chế thì được đề nghị khen thưởng theo quy định hiện hành.

2. Đơn vị, cá nhân nếu vi phạm các quy định trong Quy chế này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Công an tỉnh là cơ quan chủ trì theo dõi, hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Quy chế này.

Điều 17. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; đề nghị các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trao đổi bằng văn bản với Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. / *Đưa*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hòa